

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **615/2018/HNGĐ – ST**

Ngày: 26/09/2018

V/v “Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng
Ông Trần Phú Nhuận

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Đức Anh - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Thúy Hằng – Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 09 năm 2018 tại Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 63/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2018, về “Ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 07 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 104/2018/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 08 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Lại Ngọc Q** (tên khác: Lại Hồng Q) – sinh năm 1965 (có mặt)

Địa chỉ: 252/2/10/22 đường C, Phường A, Quận 10, TP.Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà **Phạm Thị Phương Th** – sinh năm 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: 252/2/10/22 đường C, Phường A, Quận 10, TP.Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Tại đơn khởi kiện ngày 25/12/2017 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là ông Lại Ngọc Q trình bày:**

Ông Lại Ngọc Q và bà Phạm Thị Phương Th sống chung từ năm 2001, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 28, quyển số 01 ngày 05/07/2001 của Ủy ban nhân dân xã Châu Sơn, thị xã Phú Lý, tỉnh Hà Nam. Ông Q và bà Th có một người con chung tên Lại Anh K (nam) – sinh ngày 13/08/2003.

Quá trình sống chung, từ năm 2013 ông Q và bà Th thường xuyên mâu thuẫn do không hợp tính tình và quan điểm sống, năm 2014 hai bên đã ly thân. Vợ chồng không còn tình cảm và không có khả năng hàn gắn nên ông Q yêu cầu giải quyết ly hôn với bà Th.

Trường hợp ly hôn:

- Về con chung: Ông Q đồng ý giao người con chung tên Lại Anh K cho bà Th nuôi dưỡng. Ông Q tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi trẻ Khoa thành niên.

- Về tài sản chung: Ông Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung: Ông Q xác định vợ chồng không có khoản nợ nào chung và cũng không thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai.

*** Trong quá trình giải quyết vụ án:** Tòa án đã thực hiện thủ tục tổng đạt cho bà Phạm Thị Phương Th các văn bản tố tụng: Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo hòa giải theo qui định tại các Điều 177, 179 của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng bà Th không đến làm việc và hòa giải nên không ghi được ý kiến của bà Th. Ngày 03/07/2018, Tòa án lập biên bản về việc không tiến hành hòa giải được do bị đơn là bà Phạm Thị Phương Th đã được triệu tập hợp lệ đến tham gia hòa giải lần thứ hai mà vẫn vắng mặt.

*** Vấn đề khác:**

Tại biên bản ghi ý kiến ngày 13/04/2018, cháu Lại Anh K có ý kiến được sống chung với mẹ khi cha mẹ ly hôn.

*** Tại phiên tòa:**

Ông Lại Ngọc Q vẫn giữ nguyên quan điểm như trên và bổ sung:

Bà Th biết việc ông Q nộp đơn yêu cầu giải quyết ly hôn và cũng đồng ý ly hôn với ông Q nhưng bà Th có nói với ông Q là sẽ không đến làm việc, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định. Hiện tại người con chung đang sống cùng với bà Th nên đề nghị Tòa án giao cho bà Th nuôi dưỡng cháu Q.

- Bà Phạm Thị Phương Th: Vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 phát biểu:

Về thủ tục tố tụng:

Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy trình tố tụng giải quyết vụ án, tuy nhiên có vi phạm về thời hạn đưa vụ án ra xét xử. Người tham gia tố tụng, nguyên đơn ông Lại Ngọc Q chấp hành đúng quy định pháp luật, bị đơn bà Phạm Thị Phương Th không thực hiện đúng các quy định tại khoản 5, 11 Điều 70 và khoản 2 Điều 72 Bộ Luật tố tụng dân sự 2015.

Về nội dung vụ án:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, nhận thấy có cơ sở để chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn cho ông Q được ly hôn với bà Th; Giao người con chung Lại Anh K cho bà Th nuôi dưỡng, ghi nhận việc ông Q tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền của Tòa án: Xét đơn khởi kiện của ông Lại Ngọc Q, xác định đây là vụ án dân sự về việc “Ly hôn”. Bị đơn cư trú tại Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10 theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt bị đơn: Tòa án đã tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập tham gia phiên tòa đến lần thứ hai cho bà Phạm Thị Phương Th nhưng bà Th vắng mặt. Xét thấy việc bà Th vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không phải vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, do đó quyết định tiến hành xét xử vắng mặt bà Phạm Thị Phương Th theo qui định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét các yêu cầu của nguyên đơn:

- Về quan hệ hôn nhân:

Ông Lại Ngọc Q và bà Phạm Thị Phương Th chung sống từ năm 2001, có đăng ký kết hôn đúng qui định nên hôn nhân của họ là hợp pháp.

Theo ông Q thì từ năm 2013, ông Q và bà Th thường xuyên mâu thuẫn do không hợp tính tình và quan điểm sống, hiện đã sống ly thân. Thời gian đã lâu đến nay không còn tình cảm, không thể hàn gắn nên ông Q yêu cầu giải quyết ly hôn với bà Th. Xét thấy cuộc sống chung không đem lại hạnh phúc cho ông Q, mục đích hôn nhân không đạt được, bà Th không đến Tòa án để trình bày ý kiến và hòa giải chứng tỏ bà Th cũng không còn quan tâm đến cuộc sống chung, vợ chồng không có sự quan tâm chia sẻ gắn bó lẫn nhau. Do đó Hội đồng xét xử thống nhất quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 là chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho ông Q được ly hôn với bà Th.

- Về con chung: Ông Q đồng ý giao cháu Lại Anh K cho bà Th nuôi dưỡng, nguyện vọng của cháu K cũng muốn được sống chung với mẹ nên giao người con chung tên Lại Anh K cho bà Th nuôi dưỡng. Ghi nhận việc ông Q tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng cho tới khi cháu K đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Ông Q không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung: Ông Q xác định vợ chồng không có khoản nợ nào chung và cũng không thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai nên không xét.

[3] Về án phí: Ông Lại Ngọc Q chịu án phí ly hôn số tiền là 300.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con số tiền là 300.000 đồng, tổng cộng là 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116, Điều 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Luật thi hành án dân sự;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lại Ngọc Q.

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lại Ngọc Q được ly hôn với bà Phạm Thị Phương Th.

- Về con chung: Giao người con chung tên Lại Anh K (nam) – sinh ngày 13/08/2003 cho bà Phạm Thị Phương Th trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Lại Ngọc Q có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi trẻ K là mỗi tháng là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) cho tới khi trẻ Khoa đủ 18 tuổi.

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng do hai bên tự thực hiện hoặc tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền vào ngày 20 (hai mươi) dương lịch hàng tháng. Bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng từ ngày 20 tháng 10 năm 2018 cho đến khi trẻ Lại Anh K thành niên (đủ 18 tuổi). Nếu ngày giao nhận trùng vào ngày lễ hoặc ngày nghỉ thì sẽ được thực hiện vào ngày tiếp theo ngay sau đó.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng hoặc phương thức cấp dưỡng nuôi con theo qui định tại các Điều 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Ông Lại Ngọc Q không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

- Về nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung: Ông Lại Ngọc Q xác định vợ chồng không có khoản nợ nào chung và cũng không thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai, Tòa án không xét.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lại Ngọc Q chịu án phí số tiền là 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2017/0040250 ngày 05/01/2018 của Chi cục

Thi hành án dân sự Quận 10 , Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Q còn phải nộp thêm 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí.

Ông Lại Ngọc Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bà Phạm Thị Phương Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
 - VKSND Q.10;
 - Chi cục THADS Q.10;
 - UBND P.Châu Sơn, TP. Phú Lý
- (để ghi vào sổ hộ tịch) ;
- Các đương sự,
 - Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Huyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thanh Huyền